

B, ngày 21 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông [Lương Văn Tình](#).
2. Thư ký phiên họp: Ông Bùi Quốc Hải.

Trong ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 01/QĐ-TA, ngày 06 tháng 6 năm 2024 và Thông báo hoãn phiên họp số 02/TB-TA, ngày 14/6/2024 đối với người bị đề nghị:

Họ và tên: **Điêu H**, sinh ngày 27/7/2007.

Nơi cư trú: [Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước](#).

Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 09/12. Số căn cước công dân: 070207006358. Con ông [Điêu N](#) và bà [Thị C](#).

Người đại diện của người bị đề nghị: Vợ chồng ông [Điêu N](#) và bà [Thị C](#).

Nơi cư trú: [Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước](#).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị [Phòng L](#) xã hội [huyện B](#): Ông [Ngô Thanh T1](#) – Chức vụ: Phó Trưởng phòng.
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước: Bà Trịnh Thị Tâm - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Hành vi vi phạm của **Điêu H** thể hiện qua các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ như sau:

Ngày 12/3/2024, [Ủy ban nhân dân xã Đ](#) ban hành Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đối với **Điêu H** trong thời hạn 12 tháng.

Ngày 03/5/2024, [Điêu H](#) bị [Công an xã Đ](#) lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của [Điêu H](#) trong thời gian cai nghiện tại gia đình, cộng đồng.

Ngày 06/5/2024 [Ủy ban nhân dân xã Đ](#) ban hành Quyết định về việc quản lý người nghiện trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Điêu H](#); Ban hành thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (viết tắt là CSCNBB) đối với [Điêu H](#), đồng thời tổng đạt cho người bị đề nghị theo quy định.

Ngày 08/5/2024, Ủy ban nhân dân xã Đ ban hành Văn bản đề nghị gửi Phòng tư pháp huyện B về việc xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Điều H.

Ngày 29/5/2024, Phòng Lao động Thương binh & Xã hội huyện B ban hành văn bản số 59/ĐN-CNBB, đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào CSCNBB đối với Điều H.

Tại phiên họp đại diện cho cơ quan đề nghị có ý kiến: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào CSCNBB đối với đối tượng Điều H tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước với thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B phát biểu ý kiến: Thẩm phán, thư ký tuân theo đúng quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục, việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào CSCNBB đối với Điều H và đề nghị đưa vào cơ CSCNBB với thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, căn cứ vào ý kiến trình bày của người bị đề nghị, cơ quan đề nghị và những người tham gia phiên họp khác.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền: Đối tượng Điều H sinh sống tại thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước. Căn cứ Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính (viết tắt là luật XLVPHC), Điều 33 Luật Phòng, chống ma túy thì việc quyết định đưa vào cơ CSCNBB đối với Điều H thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào CSCNBB đã đầy đủ và đúng thẩm quyền lập hồ sơ cũng như trình tự, thủ tục lập hồ sơ theo quy định tại Điều 34 Luật Phòng, chống ma túy.

Đối tượng Điều H đã bị áp dụng biện pháp xử lý cai nghiện ma túy tại gia đình cộng đồng. Tuy nhiên, trong thời gian áp dụng Điều H vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an xã Đ phát hiện lập hồ sơ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 03/5/2024.

Căn cứ Phiếu trả lời kết quả xác định người nghiện ma túy ngày 06/5/2024 của Trạm y tế xã Đak Nhou về tình trạng hiện tại của Điều H xác định Điều H có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là “Ma túy đá”.

Căn cứ Bản tường trình và Biên bản ghi lời khai ngày 03/5/2024 thì người bị đề nghị cũng thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2022, cam kết sẽ không tái sử dụng sau khi áp dụng biện pháp cai nghiện.

Như vậy, có cơ sở xác định Điều H thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào CSCNBB và vẫn còn trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 33 Luật Phòng, chống ma túy.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của [Điều H](#) gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương và là tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần xem xét áp dụng biện pháp đưa vào CSCNBB đối với [Điều H](#) là cần thiết.

Từ những nhận định nêu trên và đề nghị của [Phòng Lao động thương binh & Xã hội huyện B](#), những người tham gia tố tụng khác. Xét thấy việc áp dụng biện pháp đưa vào CSCNBB đối với [Điều H](#) là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính;
 - Căn cứ Điều 33, Điều 34 Luật Phòng, chống ma túy;
 - Căn cứ Điều 3 pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.
1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Điều H](#) tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước.
 2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày [Điều H](#) bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.
 3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định người bị đề nghị có quyền khiếu nại, [Phòng Lao động Thương binh & Xã hội huyện B](#) có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện B có quyền kháng nghị.
 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.
 5. Cơ quan thi hành quyết định: [Công an huyện B](#), tỉnh Bình Phước phối hợp với [Phòng Lao động Thương binh & Xã hội huyện B](#).

Nơi nhận:

- VKSND huyện B;
- Phòng LĐ-TBXH huyện B;
- Công an huyện B;
- UBND xã ĐN;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lường Văn Tình